

**MỤC LỤC**

<b>STT</b>	<b>Môn</b>	<b>Trang</b>
1	Công nghệ	2
2	Khoa học tự nhiên	2
3	Địa lý	3
4	Lịch sử	3
5	Tin học	3
6	GDCD	8
7	Mỹ thuật	8
8	Âm nhạc	8
9	Thể dục	9
10	Ngữ văn	9
11	Tiếng Anh	11
12	Toán	15
13	HĐTN	24
14	GD ĐP	26

### MÔN CÔNG NGHỆ

1. Phân biệt được các loại dụng cụ cơ khí như tính chất của thước lá, thước cặp
  2. Trình bày được khái niệm, cấu tạo đục, cưa kim loại
  3. Nêu những kỹ thuật cơ bản, an toàn khi cưa và đục kim loại
  4. Trình bày được đặc điểm cơ bản ngành nghề trong lĩnh vực cơ khí
  5. Trình bày một số nguyên nhân gây ra tai nạn điện
  6. Khoảng cách bảo vệ an toàn (thẳng đứng) cho lưới điện cao áp có điện áp
  7. Mức độ tác động của dòng điện lên cơ thể người phụ thuộc vào yếu tố nào?
  8. Trình bày các bước khi sử dụng bút thử điện
  9. Trình bày nguyên tắc an toàn khi sử dụng thiết bị, đồ dùng điện?
  10. Biện pháp an toàn điện khi sửa chữa điện
  11. Phân biệt được bảo hộ an toàn điện
  12. Trình bày cấu tạo, công dụng của bút thử điện, kìm điện
  13. Trình bày các bước gia công móc khóa
  14. Kích thước sai số của sản phẩm dự án bao nhiêu mm
- Lưu ý: Các em ôn tập bài 8 đến bài 12

### MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN

#### I. Lý thuyết:

- Bài 23: Tác dụng của dòng điện.  
 Bài 24: Cường độ dòng điện và hiệu điện thế.  
 Bài 25: Thực hành đo cường độ dòng điện và hiệu điện thế.  
 Bài 26: Năng lượng nhiệt và nội năng.  
 Bài 27: Thực hành đo năng lượng nhiệt.  
 Bài 27: Sự truyền nhiệt.  
 Bài 28: Sự nở vì nhiệt.  
 Bài 29: Khái quát về cơ thể người.  
 Bài 30: Hệ vận động ở người.  
 Bài 31: Dinh dưỡng và tiêu hóa ở người.

#### II. Bài tập:

- Bài tập sách bài tập: 23.4; 23.5; 23.6; 24.1; 24.2; 24.7; 24.8; 25.7; 25.8; 25.9; 26.1; 26.3; 26.7; 26.8; 26.9; 28.1; 28.2; 28.3; 28.11; 29.1; 29.2; 29.4; 29.7; 30.1; 30.2; 31.1; 31.2

**Câu 1:** Hệ vận động gồm những thành phần nào? Vai trò của hệ vận động?

**Câu 2:** Nêu các hoạt động tiêu hóa diễn ra trong ống tiêu hóa?

**Câu 3:** Giải thích:

- a. Nguyên nhân có hiện tượng “Chuột rút” ở các cầu thủ bóng đá.
- b. Nghĩa đen về mặt sinh học câu thành ngữ “ nhai kỹ no lâu”
- c. Vì sao không nên sử dụng các loại thức ăn nhanh (mì tôm, gà rán, khoai tây chiên, xúc xích, ...) thường xuyên?

**Câu 4:** Vẽ sơ đồ mạch điện gồm có nguồn điện, khóa K, dây dẫn, bóng đèn, ampe kế, vôn kế đo CĐDD và HDT giữa 2 đầu bóng đèn.

**Câu 5:** Tính nhiệt lượng cần cung cấp cho 1 ấm nhôm có khối lượng 400g chứa 4 lít nước ở nhiệt độ ban đầu  $20^{\circ}\text{C}$  đến khi sôi. Bỏ qua trao đổi nhiệt với môi trường.

**Câu 6:** Có 400g nước ở nhiệt độ  $20^{\circ}\text{C}$  người ta cung cấp 1 nhiệt lượng là 100 800J thì nhiệt độ của nước tăng lên  $t_2$ . Hỏi nhiệt độ  $t_2$  của nước lúc sau? Bỏ qua trao đổi nhiệt với môi trường và bình chứa.

**Câu 7:** Hệ vận động gồm những thành phần nào? Vai trò của hệ vận động?

Câu 8: Nêu các hoạt động tiêu hóa diễn ra trong ống tiêu hóa?

Câu 9: Giải thích:

- Nguyên nhân có hiện tượng “Chuột rút” ở các cầu thủ bóng đá.
- Nghĩa đen về mặt sinh học câu thành ngữ “nhai kỹ no lâu”
- Vì sao không nên sử dụng các loại thức ăn nhanh (mì tôm, gà rán, khoai tây chiên, xúc xích, ...) thường xuyên?

## MÔN ĐỊA LÝ

### I. Câu hỏi tự luận.

- Chứng minh được tính chất nhiệt đới gió mùa của lớp phủ thổ nhưỡng.
- Trình bày được đặc điểm phân bố của ba nhóm đất chính.
- Phân tích được đặc điểm của đất feralit, đất phù sa và giá trị sử dụng trong sản xuất nông, lâm nghiệp.
- Chứng minh được sự đa dạng của sinh vật ở Việt Nam.
- Chứng minh được tính cấp thiết của vấn đề chống thoái hoá đất.
- Chứng minh được tính cấp thiết của vấn đề bảo tồn đa dạng sinh học ở Việt Nam.

**II. Rèn kĩ năng:** Đọc bản đồ, lược đồ tự nhiên, để nhận biết kiến thức về đặc điểm tự nhiên của đất và sinh vật Việt Nam.

### III. Câu hỏi trắc nghiệm:

Ôn tập nội dung trong phạm vi các bài từ đầu học kì 2 đến giữa học kì 2.

## MÔN LỊCH SỬ

### I. NỘI DUNG ÔN TẬP

Bài 10, 11, 12, 13, 14.

### II. CÂU HỎI TỰ LUẬN

**Câu 1.** Nêu nguyên nhân bùng nổ; phân tích hậu quả và tác động của Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) đối với lịch sử nhân loại. Liên hệ trách nhiệm của bản thân trong chống chiến tranh, bảo vệ hòa bình thế giới hiện nay.

**Câu 2.** Trình bày và phân tích tác động của sự phát triển khoa học, kĩ thuật trong các thế kỉ XVIII – XIX.

**Câu 3.** Nêu nguyên nhân thắng lợi của cách mạng Tân Hợi (năm 1911)? Vì sao cách mạng Tân Hợi (năm 1911) là một cuộc cách mạng dân chủ tư sản?

**Câu 4.** Ý nghĩa lịch sử của cuộc Duy tân Minh Trị? Theo em, Việt Nam có thể học tập bài học kinh nghiệm nào từ cuộc Duy tân Minh Trị để vận dụng trong công cuộc đổi mới đất nước hiện nay? Vì sao?

### III. HÌNH THỨC KIỂM TRA

1. Trắc nghiệm: 50%

2. Tự luận: 50 %

## MÔN TIN HỌC

### I. Nội dung ôn tập:

Bài 9A: Trình bày văn bản

Bài 10A: Trình bày trang chiếu

Bài 11A : Sử dụng bản mẫu

### II. Một số câu hỏi tham khảo:

#### Bài 9A: Trình bày văn bản

**Câu 1:** Header là phần nào của văn bản?

A. Phần dưới cùng

**C. Phần trên cùng**

B. Phần thân văn bản

D. Cả ba đáp án trên đều sai

**Câu 2:** Footer là phần nào của văn bản?

- A. Phần dưới cùng  
B. Phần thân văn bản  
C. Phần trên cùng  
D. Cả ba đáp án trên đều sai
- Câu 3:** Đây là phần riêng biệt với các văn bản hành chính?  
A. Đầu trang  
B. Chân trang  
C. Cả hai đáp án trên đều đúng  
D. Cả hai đáp án trên đều sai
- Câu 4:** Đầu trang và chân trang thường được sử dụng để chứa?  
A. Chú thích  
B. Số trang  
C. Tên văn bản, tên tác giả  
D. Cả hai đáp án trên đều đúng
- Câu 5:** Các thông tin đặt trong phần đầu trang và chân trang có đặc điểm?  
A. Chứa những thông tin quan trọng  
B. Tự động xuất hiện ở tất cả các trang  
C. Chứa hình ảnh minh họa  
D. Đáp án khác
- Câu 6:** Em có thể cố định một số thông tin cần xuyên suốt cả văn bản bằng cách?  
A. Sử dụng đầu trang và chân trang  
B. Đính kèm tệp  
C. Sử dụng hình ảnh  
D. Đáp án khác
- Câu 7:** Đầu trang và chân trang thường chứa các thông tin?  
A. Đặc biệt  
B. Mới lạ  
C. Ngắn gọn về văn bản  
D. Đáp án khác
- Câu 8:** Thông tin ở đầu trang và chân trang giúp ?  
A. Kiểm soát các trang văn bản  
B. Phân loại các trang văn bản  
C. Giúp trang văn bản chuyên nghiệp và đẹp hơn  
D. Cả ba đáp án trên đều đúng
- Câu 9:** Vì sao cần đánh số trang?  
A. Để người đọc phân biệt các trang  
B. Để cho đẹp  
C. Để người đọc dễ theo dõi  
D. Đáp án khác
- Câu 10:** Số trang thường được đặt ở?  
A. Đầu trang  
B. Chân trang  
C. Cả hai đáp án trên đều đúng  
D. Cả hai đáp án trên đều sai
- Câu 11:** Số trang có thể đặt ở vị trí nào?  
A. Đầu trang  
B. Giữa trang  
C. Cuối trang  
D. Tất cả các đáp án trên đều đúng
- Câu 12:** Nhóm lệnh Header & Footer nằm trong thẻ?  
A. Home  
B. Data  
C. Insert  
D. Đáp án khác
- Câu 13:** Để thêm đầu trang ta chọn lệnh?  
A. Footer  
B. Page Number  
C. Header  
D. Đáp án khác
- Câu 14:** Để thêm chân trang ta chọn lệnh?  
A. Footer  
B. Page Number  
C. Header  
D. Đáp án khác
- Câu 15:** Để thêm đầu trang ta chọn lệnh?  
A. Footer  
B. Page Number  
C. Header  
D. Đáp án khác
- Câu 16:** Để đánh số trang vào vị trí giữa, dưới trang văn bản thì chọn?  
A. Blank  
B. Footer  
C. Bottom of Page/ Plain Number 2  
D. Header
- Câu 18:** Em hãy chọn những phương án đúng trong các phương án sau?  
A. Đầu trang và chân trang là đoạn văn bản đầu tiên và cuối cùng trong một trang  
B. Đầu trang và chân trang là văn bản hoặc hình ảnh được chèn vào lề trên và lề dưới  
C. Không thể đưa hình ảnh vào đầu trang và chân trang  
D. Thông tin ở phần đầu trang và chân trang thường ngắn gọn và được tự động thêm vào tất cả các trang trong văn bản
- Câu 19:** Em hãy chọn phương án sai trong các phương án sau?  
A. Đánh số trang giúp người đọc biết độ dài của văn bản (nhìn số trang cuối)  
B. Phần mềm soạn thảo văn bản không có chức năng đánh số trang tự động  
C. Đánh số trang cho phép trích dẫn một trang cụ thể của văn bản  
D. Đánh số trang, cũng với mục lục, giúp người đọc dễ dàng tìm thấy các phần cụ thể của văn bản

**Câu 20:** Với phần văn bản mà em nhập vào đầu trang và chân trang, em có thể thực hiện thao tác nào dưới đây?

- A. Thay đổi vị trí  
B. Căn lề  
C. Thay đổi cỡ chữ, phong chữ.....  
D. Cả ba đáp án trên đều đúng

### Bài 10A: Trình bày trang chiếu

**Câu 1:** Văn bản trên trang chiếu khác với văn bản trong tài liệu thông thường ở?

- A. Sự ngắn gọn  
B. Chỉ nêu ý chính  
C. Không nêu chi tiết  
D. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 2:** Văn bản trên trang chiếu có tác dụng?

- A. Tạo ấn tượng  
B. Thu hút sự quan tâm  
C. Giúp người nghe nhanh chóng tiếp nhận nội dung tóm tắt của trang chiếu  
D. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 3:** Đây là nhân tố đóng vai trò quan trọng trong việc thiết kế một bài trình chiếu?

- A. Nội dung  
B. Hình ảnh  
C. Màu sắc  
D. Đáp án khác

**Câu 4:** Một bài trình chiếu đẹp, chuyên nghiệp là?

- A. Có nhiều hình ảnh  
B. Có nhiều chữ  
C. Sự phối hợp hoàn hảo của nội dung, bố cục và màu sắc  
D. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 5:** Sử dụng màu sắc phù hợp sẽ?

- A. Làm cho bài trình chiếu trở nên sinh động  
B. Làm cho bài trình chiếu trở nên bắt mắt  
C. Tác động đến trực tiếp cảm tình của người xem  
D. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 6:** Màu nào sẽ mang lại cảm giác ấm áp, giúp người xem phấn chấn, hoạt bát, năng nổ?

- A. Đỏ  
B. Da cam  
C. Vàng  
D. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 7:** Các màu lạnh sẽ đem lại cảm giác gì cho người xem?

- A. Cảm giác lịch sự, nhẹ nhàng  
B. Cảm giác ấm áp, giúp người xem phấn chấn, hoạt bát, năng nổ  
C. Cảm giác lạnh, giúp người xem bình tĩnh, hiền hòa, lắng dịu  
D. Đáp án khác

**Câu 8:** Màu sắc nào sẽ đem lại cảm giác lịch sự, nhẹ nhàng?

- A. Trắng  
B. Đen  
C. Be  
D. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 9:** Bài trình chiếu về chủ đề giải trí, lễ hội... nên dùng màu sắc nào?

- A. Gam màu lạnh  
B. Gam màu trung tính  
C. Gam màu nóng  
D. Đáp án khác

**Câu 10:** Chủ đề nào dưới đây nên sử dụng gam màu trung tính?

- A. Chủ đề giải trí, lễ hội  
B. Chủ đề mang ấn tượng mạnh  
C. Chủ đề giáo dục, học tập  
D. Đáp án khác

**Câu 11:** Các bài trình chiếu muốn mang lại ấn tượng mạnh, các sự kiện tri ân nên sử dụng gam màu nào?

- A. Gam màu lạnh  
B. Gam màu trung tính  
C. Gam màu nóng  
D. Đáp án khác

**Câu 12:** Khi sử dụng các màu cho trang trình chiếu nên?

- A. Kết hợp các màu cùng nhóm với nhau  
B. Không sử dụng quá nhiều màu trên một trang chiếu  
C. Nên chọn màu văn bản có độ tương phản cao với màu nền  
D. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 13:** Chức năng nào mà phần mềm trình chiếu giúp em tạo được các trang chiếu ấn tượng, đem lại hiệu quả cao trong truyền đạt nội dung trình chiếu?

- A. Công cụ chọn đặt màu sắc  
 B. Công cụ chọn đặt cỡ chữ  
 C. Cả hai đáp án trên đều đúng  
 D. Cả hai đáp án trên đều sai

**Câu 14:** Em có thể làm gì với các trang chiếu?

- A. Thêm đầu trang  
 B. Thêm chân trang  
 C. Đánh số trang  
 D. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 15:** Thông tin nào thường được sử dụng để thêm vào đầu trang, chân trang?

- A. Tên người trình chiếu, tên công ty  
 B. Tiêu đề bài trình chiếu  
 C. Số trang hay thời gian trình chiếu....  
 D. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 16:** Trang tiêu đề có mẫu?

- A. Title and Content  
 B. Title Slide  
 C. Cả hai đáp án trên đều đúng  
 D. Cả hai đáp án trên đều sai

**Câu 17:** Trang 1 nên đặt định dạng như thế nào?

- A. Tiêu đề đặt phông Arial  
 B. Cỡ 60  
 C. Màu vàng, in đậm, căn giữa  
 D. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 18:** Chọn thêm thông tin về ngày trình bày chọn?

- A. Footer  
 B. Slide number  
 C. Update automatically  
 D. Date and time

**Câu 19:** Nhập thêm thông tin xuất hiện ở chân trang vào ô ?

- A. Footer  
 B. Slide number  
 C. Update automatically  
 D. Date and time

**Câu 20:** Chọn để không thêm chân trang vào trang tiêu đề là vào ô ?

- A. Footer  
 B. Slide number  
 C. Update automatically  
 D. Don't show on title slide

**Câu 21:** Chọn để thêm thông tin vào chân trang là vào ô ?

- A. Footer  
 B. Slide number  
 C. Update automatically  
 D. Don't show on title slide

### Bài 11A : Sử dụng bản mẫu

**Câu 1:** Mẫu định dạng là?

- A. Một tập hợp màu sắc, phông chữ và hiệu ứng hình ảnh  
 B. Một tập hợp chữ viết xác định trước giúp bài trình chiếu có một giao diện thống nhất, chuyên nghiệp  
 C. Một tập hợp màu sắc, phông chữ và hiệu ứng hình ảnh được xác định trước giúp bài trình chiếu có một giao diện thống nhất, chuyên nghiệp  
 D. Đáp án khác

**Câu 2:** Nâng cao hơn, phần mềm trình chiếu còn cung cấp các ..... có sẵn?

- A. Mẫu định dạng  
 B. Hiệu ứng  
 C. Bản mẫu ( Template)  
 D. Cả ba đáp án trên đều sai

**Câu 3:** Bản mẫu là?

- A. Một bản thiết kế của một hoặc một nhóm trang chiếu  
 B. Một bản thiết kế của một hoặc một nhóm trang chiếu được lưu dưới dạng một tệp có phần mở rộng là .potx  
 C. Một nhóm trang chiếu được lưu dưới dạng một tệp có phần mở rộng là .potx  
 D. Đáp án khác

**Câu 4:** Bản mẫu chứa?

- A. Bố cục  
 B. Màu sắc  
 C. Nội dung  
 D. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 5:** Em có thể làm gì trên phần mềm trình chiếu?

- A. Sử dụng các bản mẫu có sẵn  
 B. Có thể tạo các bản mẫu tùy chỉnh của riêng mình  
 C. Lưu trữ, tái sử dụng và chia sẻ chúng với những người khác  
 D. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 6:** Ngoài các yếu tố thiết kế về giao diện thì cái gì cũng khá có ích cho em khi tạo bài trình chiếu của mình?

- A. Màu sắc
- B. Phong chữ
- C. Các nội dung gợi ý đi kèm trong bản mẫu cũng khá có ích**
- D. Hình nền, hiệu ứng

**Câu 7:** Đây là thành phần của bản mẫu?

- A. Bố cục, màu sắc
- B. Phong chữ, hiệu ứng, kiểu nền...
- C. Nội dung**
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 8:** Bản mẫu giúp bài trình chiếu?

- A. Giao diện thống nhất
- B. Chuyên nghiệp
- C. Không tốn thời gian
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 9:** Các thao tác có thể thực hiện thao tác nào với các bản mẫu?

- A. Chỉnh sửa
- B. Chia sẻ
- C. Tái sử dụng bản mẫu
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 10:** Để tạo một bài trình chiếu mới ta chọn?

- A. Education
- B. File/New**
- C. Themes
- D. Đáp án khác

**Câu 11:** Em có thể làm gì với bản mẫu để phù hợp với nội dung trình chiếu?

- A. Thay đổi phong chữ
- B. Cỡ chữ
- C. Màu nền
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 12:** Để giới thiệu một video và đưa video đó vào trang tiêu đề để mở trong khi trình chiếu thì em cần thực hiện việc nào dưới đây?

- A. Chèn vào trang chiếu một hình ảnh minh họa để đặt liên kết ( hoặc chọn luôn hình ảnh chiếc bình màu vàng có sẵn trên trang chiếu)
- B. Nháy chuột chọn hình ảnh minh họa, chọn Insert/Links/Link
- C. Trong cửa sổ Insert Hyperlink chọn đường dẫn đến tệp chứa video
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 13:** Để lưu tệp thì em cần chọn vào?

- A. Education
- B. File/New
- C. Themes
- D. File/ Save**

**Câu 14:** Phương án nào sau đây mô tả các bước sử dụng bản mẫu?

- A. Nháy chuột chọn Design/ Themes, chọn bản mẫu
- B. Nháy chuột chọn File/ New, chọn bản mẫu**
- C. Nháy chuột chọn Design/Variants, chọn bản mẫu
- D. Nháy chuột chọn Insert/Text, chọn bản mẫu

**Câu 15:** Phương án nào sau đây mô tả các bước lưu?

- A. Nháy chuột chọn Design/ Themes, chọn bản mẫu
- B. Nháy chuột chọn File/ Save, chọn save**
- C. Nháy chuột chọn Design/Variants, chọn bản mẫu
- D. Nháy chuột chọn Insert/Text, chọn bản mẫu

**Câu 16:** Phương án nào sau đây mô tả tạo bài trình chiếu mới?

- A. Nháy chuột chọn Design/Themes, Blank Presentation.
- B. Nháy chuột chọn Design/Variants, Blank Presentation
- C. Nháy chuột chọn File/New, chọn Blank Presentation.**
- D. Nháy chuột chọn File/New, chọn New Slide.

**Câu 17:** Bản mẫu có công dụng như nào?

- A. Chứa bố cục, màu sắc, phong chữ, hiệu ứng, kiểu nền,... và cả nội dung.
- B. Giúp bài trình chiếu có giao diện thống nhất, chuyên nghiệp mà không tốn thời gian.
- C. Gợi ý các nội dung cần có cho bài trình chiếu; có thể chỉnh sửa, chia sẻ, tái sử dụng bản mẫu.
- D. Cả 3 đáp án trên.**

**Câu 18:** Làm thế nào để lưu bài trình chiếu dưới dạng tệp video?

- A. Mở tệp bài trình chiếu, chọn File/Save As (chọn thư mục lưu tệp). Chọn Save.



- B. Mở tệp bài trình chiếu, chọn File/Save As (chọn thư mục lưu tệp), nhấn chuột phải vào mũi tên bên phải ô Save as type (chọn \*mp4 hoặc \*.wmv). Chọn Save.
- C. Mở tệp bài trình chiếu, chọn File/Save As, nhấn chuột phải vào mũi tên bên phải ô Save as type (chọn \*mp4 hoặc \*.wmv). Chọn Save.
- D. Mở tệp bài trình chiếu, chọn File/Save As (chọn thư mục lưu tệp), nhấn chuột phải vào mũi tên bên phải ô Save as type (chọn \*mp4 hoặc \*.wmv).

**Câu 19:** Phát biểu nào sau đây là sai?

- A. Có thể tạo bài trình chiếu mới bằng cách chọn File>New>Blank Presentation.
- B. Có thể chọn mẫu bố cục trang chiếu có sẵn bằng cách mở thẻ Home, nhấn chuột vào mũi tên bên phải nút New Slide, sau đó chọn mẫu trang chiếu có bố cục phù hợp.
- C. Mẫu định dạng trang chiếu được thiết kế sẵn với màu sắc, hình ảnh nền, phông chữ, kiểu chữ, cỡ chữ, ... Khi được chọn, mặc định mẫu định dạng sẽ được áp dụng thống nhất cho toàn bộ các trang trong bài trình chiếu.
- D. Ta không thể thay đổi được bố cục, định dạng, nội dung trang chiếu của bản mẫu.

**Câu 20:** Trong Powerpoint, bản mẫu có tên là gì?

- A. Templates                      B. Themes.                      C. Apply to selected slides.                      D. Design.

## MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN

### I. NỘI DUNG:

1. Trắc nghiệm: Nội dung các bài 7, 8
2. Tự luận:

Bài 7: Xác định mục tiêu cá nhân

Bài 8: Lập kế hoạch chi tiêu

### II. MỘT SỐ DẠNG CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

**Câu 1.** Trình bày khái niệm mục tiêu cá nhân? Nêu các loại mục tiêu cá nhân?

**Câu 2.** Vì sao chúng ta cần xác định mục tiêu cá nhân?

**Câu 3.** Trình bày khái niệm kế hoạch chi tiêu? Vì sao chúng ta cần lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch chi tiêu? Nêu các bước để lập kế hoạch chi tiêu?

**Câu 4.** Chuẩn bị thi học kì, H mong muốn sẽ đạt điểm cao tất cả các môn. Mong muốn là thế nhưng H không có kế hoạch ôn thi cụ thể, không xác định mục tiêu rõ ràng. Ngày đầu tiên, H rất chăm chỉ ôn tập các môn. H hào hứng khoe với bạn trong một ngày đã ôn tập được tất cả các công thức toán, các cấu trúc ngữ pháp môn Tiếng Anh,... Thế nhưng, sự quyết tâm đó chỉ kéo dài trong một đêm. Hôm sau, H đi chơi cả ngày, bỏ bê bài vở. Thế là kết quả cuối kì đã không giống như H mong đợi.

a. Em hãy nhận xét hành vi, việc làm của bạn H.

b. Nếu là bạn của H, em sẽ khuyên bạn H như thế nào?

**Câu 5.** Là công dân - học sinh, em đã và sẽ xác định mục tiêu của bản thân như thế nào?

**Câu 6:** X có thói quen mua hàng chỉ với mục đích được bạn bè để ý hoặc để thể hiện bản thân là người biết cách tiêu tiền. Bạn thân khuyên X không nên chi tiêu như vậy, nhưng X gạt đi và cho rằng chi tiêu là phải theo cảm xúc, chỉ cần mình thích và vui là được.

a. Em hãy nhận xét cách sử dụng tiền của X.

b. Nếu là bạn của X, em sẽ khuyên X như thế nào?

## MÔN MỸ THUẬT

Tuần 26: Tranh tĩnh vật

## MÔN ÂM NHẠC

### I. Ôn tập bài hát:

- Bài hát *Xuân quê hương*
- Bài hát *Bay cao tiếng hát ước mơ*



**II. Ôn tập: tập đọc nhạc.**

- Bài đọc nhạc số 5.
- Bài đọc nhạc số 6.

**MÔN THỂ DỤC****Cầu lông**

- Ôn kỹ thuật đập cầu thuận tay

**MÔN NGỮ VĂN****A. VĂN BẢN**

- Các văn bản thuộc thể loại: truyện, thơ tự do

**B. THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**

- Trợ từ
- Thán từ
- Các biện pháp tu từ
- Nghĩa của từ

**C. VIẾT**

- Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện
- Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do

**D. MỘT SỐ DẠNG BÀI****I. Phần đọc hiểu**

Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

**CỦ KHOAI NƯỚNG**

*Sau trận mưa rào vòm trời như được rửa sạch, trở nên xanh và cao hơn. Đã chớm hè nhưng trời vẫn lành lạnh, cái lạnh làm người ta hưng phấn và chóng đói. Thường Mạnh đi học về là đi thả trâu. Tối mịt cậu rong trâu về, đầu tưởng tượng đến một nồi com bốc khói nghi ngút.*

*Nhưng từ giờ đến tối còn lâu và cậu cần phải tìm được một việc gì đó trong khi con trâu đang mãi miết gặm cỏ. Cậu bèn ngồi đếm từng con sáo mỏ vàng đang nháy kiếm ăn trên cánh đồng màu đã thu hoạch. Thình thoảng chúng lại nghiêng ngó nhìn cậu, ý chừng muốn dò la xem "anh bạn khổng lồ" kia có thể chơi được không. Chợt Mạnh phát hiện ra một đám mầm khoai đỏ au, mập mạp, tua tua hướng lên trời. Kinh nghiệm đủ cho cậu biết bên dưới những chiếc mầm là củ khoai lang sót. Với bất cứ đũa tre trâu nào thì điều đó cũng tương đương với một kho báu. Nó bị sót lại từ trước Tết và bây giờ nó sẽ rất ngọt. Để xem, anh bạn to cỡ nào? Không ít trường hợp bên dưới chỉ là một mẫu khoai. Nước miếng đã kịp tứa khắp chân răng khi cậu tưởng tượng đến món khoai nướng. Ruột nó trong như thạch. Những giọt mật trào ra, gặp lửa tạo một thứ hương thơm chết người, nhất là khi trời lại lành lạnh thế này. Thật may là mình đem theo lửa - cậu lắm bả. Sự niềm hy vọng đi veo mắt nên cậu rón rén bới lớp đất mềm lên. Khi cậu hoàn toàn tin nó là một củ khoai thì cậu thọc sâu tay vào đất, sâu nữa cho đến khi những ngón tay cậu ôm gọn củ khoai khá bự, cậu mới từ từ lôi nó lên. Chà, thật tuyệt vời. Nó không chỉ đơn thuần là củ khoai sót. Nó y như quà tặng, một thứ kho báu trời đất ban riêng cho cậu.*

*Mạnh đã có việc để làm, mà lại là một việc làm người ta háo hức. Trong chốc lát đồng cảnh khô bén lửa và đợi đến khi nó chỉ còn lớp than hồng rực Mạnh mới vùi củ khoai vào. Cậu ngồi im lắng nghe một sự dịch chuyển vô cùng tinh tế dưới lớp than, cùi trắng muốt đang bị sức nóng ủ cho thành mật. Từng khoảnh khắc với Mạnh lúc này trở nên vô cùng huyền diệu. Rồi có một mùi thơm cứ đậm dần, cứ quánh lại, lan tỏa, xoắn xuýt. Cậu nhớ lại có lần bà kể, nhờ đúng một củ khoai nướng mà ông cậu thoát chết đói và sau đó làm nên sự nghiệp. Chuyện như cổ tích nhưng lại có thật. Nào, để xem sau đây cậu sẽ làm nên công trạng gì.*

*Chợt cậu thấy có hai người, một lớn, một bé đang đi tới. Ông già ôm theo bọc tay nải còn cậu bé thì cứ ngoái cổ lại phía làng. Cậu nhận ra hai ông cháu lão ăn mày ở xóm bên.*

Hôm nay, chẳng có phiên chợ sao ông cháu lão cũng ra khỏi nhà nhỉ. Vài lần giáp mặt cậu bé và thấy mặt mũi nó khá sáng sủa. Bố mẹ nó chết trong một trận lũ quét nên nó chỉ trông cậy vào người ông mù lòa. Mạnh lén trút ra tiếng thở dài khi ông cháu lão ăn mỳ đã đến rất gần. Có thể thấy rõ cánh mũi lão phập phồng như hà hít tìm thứ mùi vị gì đó. Cậu bé vẫn câm lặng, thỉnh thoảng lén nhìn Mạnh.

- Mùi gì mà thơm thế - ông cậu bé lên tiếng - Hẳn ai đang nướng khoai. Ngồi nghỉ một lát để ông xin lửa hút thuốc đã cháu.

Ông lão lẩn túi lấy gói thuốc lòn. Thằng bé giúp ông tháo khỏi lưng chiếc điếu nhỏ xíu. Mùi khoai nướng vẫn ngào ngạt và Mạnh đành ngồi chết gí, không dám động cựa. Chỉ khi ông lão nhờ, cậu mới cúi xuống thổi lửa. Chà, ông cháu lão mà ngồi dai là củ khoai cháy mất. Đã có mùi vỏ cháy. Lửa sẽ lán dần vào cho đến khi biến củ khoai thành đen thui mới thôi. Dường như đoán được nỗi khó xử của Mạnh, ông lão bảo:

- Tôi chỉ xin lửa thôi...

Mạnh như bị bắt quả tang đang làm chuyện vụng trộm, mặt đỏ lên. Nhưng ông lão mắt lòa không thể nhìn thấy còn cậu bé ý tứ nhìn đi chỗ khác.

- Thôi, chào cậu nhé. Ta đi tiếp đi cháu!

Ông lật đật đứng dậy, bám vào vai cậu bé, vội vã bước. Cậu bé lặng lẽ nhìn Mạnh như muốn xin lỗi vì đã làm khó cho cậu. Cái nhìn đĩnh đạc của một người tự trọng, không muốn bị thương hại khiến Mạnh vội cúi gầm xuống. Ôi, giá như có ba củ khoai, chí ít cũng là hai củ. Đàng này chỉ có một... Mạnh thấy rõ tiếng chân hai ông cháu xa dần. Nhưng chính khi ấy, khi củ khoai nóng hổi, lớp vỏ răn lại như từng gợn sóng nằm phơi ra trước mắt Mạnh, thì nỗi chờ đón háo hức lúc trước cũng tiêu tan mất. Giờ đây củ khoai như là nhân chứng cho một việc làm đáng hổ thẹn nào đó. Dù Mạnh có dối lòng rằng mình chẳng có lỗi gì sất nhưng cậu vẫn không dám chạm vào củ khoai... Hình như đã có người phải quay mặt đi vì không dám ước có được nó. Có thể ông nội cậu đã từng nhìn củ khoai nướng cho ông làm nên sự nghiệp bằng cái cách đau đớn như vậy.

Mặc dù rong trâu về từ chiều nhưng mãi tối mịt Mạnh mới vào nhà. Giờ đây mới là lúc cậu sống trọn vẹn với cảm giác ngây ngất của người vừa được ban tặng một món quà vô giá. Cậu nhắm mắt lại mừng rỡ trong giây phút cậu bé kia mở gói giấy báo ra. Nửa củ khoai khi đó sẽ khiến cậu ta liên tưởng đến phép lạ, có thể lắm chứ! Và rồi cậu thấy lâng lâng đến mức chính mình tự hỏi liệu đây có phải là giấc mơ?

( Theo Truyện ngắn Tạ Duy Anh )

Câu 1. Câu chuyện xảy ra vào thời điểm nào trong năm?

- A. Cuối đông  
B. Chớm hè  
C. Cuối xuân  
D. Đầu thu

Câu 2. Ai là người kể chuyện?

- A. Cậu bé Mạnh.  
B. Ông lão ăn mỳ.  
C. Người kể chuyện giấu mặt.  
D. Cậu bé ăn mỳ.

Câu 3. Trong câu văn: *Có thể ông nội cậu đã từng nhìn củ khoai nướng cho ông làm nên sự nghiệp bằng cái cách đau đớn như vậy.*, từ “có thể” là thành phần gì?

- A. Thành phần cảm thán  
B. Thành phần tình thái  
C. Thành phần gọi đáp  
D. Thành phần phụ chú.

Câu 4. Chủ đề của truyện là gì?

- A. Lòng dũng cảm  
B. Tinh thần lạc quan  
C. Tinh thần đoàn kết  
D. Lòng yêu thương con người

Câu 5. Vì sao cậu bé Mạnh lại có “*cảm giác ngây ngất của người vừa được ban tặng một món quà vô giá*”?

- A. Vì cậu đã chia sẻ một phần khoai nướng với cậu bé ăn mỳ.  
B. Vì nhận được lời cảm ơn của ông lão.  
C. Vì được thưởng thức món ăn ngon.

D. Vì không bị lão ăn mày làm phiền.

Câu 6. Biện pháp tu từ nào đã được sử dụng trong câu “*Những giọt mật trào ra, gặp lửa tạo ra một thứ hương thơm chết người, nhất là khi trời lại lạnh lạnh thế này.*”?

- A. So sánh                                      B. Nhân hóa  
C. Nói quá                                        D. Nói giảm nói tránh

Câu 7. Cốt truyện của truyện ngắn “Củ khoai nướng” thuộc loại nào sau đây?

- A. Cốt truyện đơn tuyến    B. Cốt truyện đa tuyến  
C. Không có cốt truyện    D. Không thể xác định.

Câu 8. Cậu bé Mạnh có thái độ như thế nào đối với hai ông cháu lão ăn mày?

- A. Tôn trọng                                    B. Coi thường  
C. Biết ơn                                        D. Thương hại

Câu 9. Nếu em là nhân vật cậu bé Mạnh trong câu chuyện, em có cư xử với hai ông cháu lão ăn mày như nhân vật trong truyện đã làm hay không, vì sao?

Câu 10. Từ câu chuyện của cậu bé Mạnh, em hãy viết đoạn văn (3– 5 câu) trình bày suy nghĩ về lòng yêu thương?

## II. Phần viết

Em hãy viết một đoạn văn (*từ 10 - 12 câu*) chia sẻ cảm xúc về bài thơ sau:

### Nhớ mùa thu Hà Nội

Hà Nội mùa thu, cây com nguội vàng, cây bàng lá đỏ  
 Nằm kề bên nhau, phố xưa nhà cổ, mái ngói thâm nâu.  
 Hà Nội mùa thu, mùa thu Hà Nội  
 Mùa hoa sữa về thơm từng ngọn gió  
 Mùa cốm xanh về thơm bàn tay nhỏ  
 Cốm sữa vỉa hè thơm bước chân qua.  
 Hồ Tây chiều thu, mặt nước vàng lay bờ xa mời gọi  
 Màu sương thương nhớ, bày sấm cầm nhỏ vỗ cánh mặt trời.  
 Hà Nội mùa thu đi giữa mọi người  
 Lòng như thăm hỏi, tôi đang nhớ ai  
 Sẽ có một ngày trời thu Hà Nội trả lời cho tôi  
 Sẽ có một ngày từng con đường nhỏ trả lời cho tôi.  
 Hà Nội mùa thu, mùa thu Hà Nội  
 Nhớ đến một người...  
 Để nhớ mọi người.  
 (Trịnh Công Sơn, lời thơ của bài hát *Nhớ mùa thu Hà Nội*)

## MÔN TIẾNG ANH

### I. VOCABULARY AND GRAMMAR:

#### 1. Phonetic: /b/ and /k/ /sp/ and /st/

- stress in words ending in -al and -ous

#### 2. Vocabulary: Unit 7,8,9

+ Environmental protection

+ Shopping

+ Natural disasters

#### 3. Grammar:

- Complex sentences with adverb clauses of time

- Adverbs of frequency

- Present simple for future events

- Past continuous

#### 4. Everyday English :

+ Asking for clarification

- + Making complaints.
- + Giving and responding to bad news

### 5. Listening: Unit 7,8,9

- + Environmental protection
- + Shopping
- + Natural disasters

## II. PRACTICE

### Exercise 1. Find the word which has a different sound in the part underlined.

1. A. damage                      B. shake                      C. tornado                      D. safe
2. A. tsunami                      B. disaster                      C. landslide                      D. large
3. A. erupt                      B. predict                      C. destroy                      D. tremble
4. A. volucanic                      B. emergency                      C. resrcue                      D. victim
5. A. tsunami                      B. disaster                      C. storm                      D. missing
6. A. store                      B. costume                      C. florist                      D. speciality
7. A. resident                      B. release                      C. extinction                      D. endangered
8. A. product                      B. subsustance                      C. number                      D. include
9. A. rivers                      B. carbon                      C. littering                      D. turn
10. A. release                      B. resident                      C. diverse                      D. ecosystem

### Exercise 2. Choose the word having a different stress pattern from the others in each line.

1. A. national                      B. tropical                      C. typical                      D. provincial
2. A. official                      B. seasonal                      C. violent                      D. technical
3. A. logical                      B. practical                      C. financial                      D. personal
4. A. continuous                      B. disastrous                      C. dangerous                      D. unconscious
5. A. religious                      B. numerous                      C. disastrous                      D. delicious
6. A. species                      B. coral                      C. extinct                      D. product
7. A. protect                      B. reduce                      C. release                      D. notice
8. A. disease                      B. household                      C. substance                      D. sewage
9. A. herbicide                      B. nomadic                      C. poisonous                      D. resident
10. A. environment                      B. participate                      C. interaction                      D. conditional

### Exercise 3. Choose the correct answer A, B, C, or D to complete each of the sentences.

1. If the temperature \_\_\_\_ rising, the polar ice caps will melt.  
A. kept                      B. keeps                      C. has kept                      D. will keep
2. Because of \_\_\_\_ pollution, the bicycle may someday replace the automobile.  
A. water                      B. air                      C. noise                      D. soil
3. Students should learn some practical ways that help to \_\_\_\_ pollution.  
A. save                      B. cure                      C. reduce                      D. shorten
4. she left the party, Jenny said goodbye to the host.  
A. Before                      B. After                      C. As soon as                      D. Until
5. People think that global warming \_\_\_\_ lots of problems in the future.  
A. causes                      B. is causing                      C. will cause                      D. has caused
6. We saw many beautiful birds while we \_\_\_\_ in the lake.  
A. fished                      B. would fish                      C. are fishing                      D. were fishing
7. Environmental protection refers to activities that \_\_\_\_ or restore the quality of the environment.  
A. maintain                      B. participate                      C. concentrate                      D. involve
8. Public education is probably the most important activity in wildlife \_\_\_\_.  
A. conservation                      B. prevention                      C. treatment                      D. stopping
9. The environment won't help us if we \_\_\_\_ it.  
A. annoy                      B. worry                      C. alarm                      D. disturb
10. by the 3Rs? - They are Reduce, Reuse, and Recycle.

- A. What are they    B. When do you use    C. What do you mean    D. What does it stand
11. A \_\_\_\_\_ is a violent storm with very strong winds that move in a circle.  
A. tornado    B. flood    C. volcano    D. landslide
12. The earthquake caused a lot of \_\_\_\_\_ to the infrastructure of this area.  
A. disaster    B. loss    C. damage    D. property
13. Shopping online saves you the \_\_\_\_\_ of travelling.  
A. joy    B. pleasure    C. convenience    D. trouble
14. During \_\_\_\_\_, shopping centres attract a lot of customers.  
A. open hours    B. sales    C. office hours    D. floods
15. There are mainly two \_\_\_\_\_ of water pollution: man-made and natural.  
A. ways    B. causes    C. reasons    D. results
16. - What do shopping centres \_\_\_\_\_ offer customers on special occasions?  
- Mostly sales and entertainment.  
A. never    B. rarely    C. usually    D. occasionally
17. It is \_\_\_\_\_ easier to prevent harm to the environment than to repair it.  
A. always    B. never    C. sometimes    D. rarely
18. \_\_\_\_\_ he heard the warning of the tornado, he went searching for his children.  
A. During    B. As soon as    C. While    D. When
19. They were searching for information for their project \_\_\_\_\_ their parents were gardening.  
A. as soon as    B. while    C. when    D. till
20. I had no idea about the dangers of tsunamis \_\_\_\_\_ I saw the film.  
A. as soon as    B. while    C. when    D. till
21. A strong earthquake caused a lot of \_\_\_\_\_ to eastern Japan last week.  
A. damaged    B. damages    C. damaging    D. damage
22. Two tornadoes struck Florida on Saturday morning and \_\_\_\_\_ 30 homes.  
A. destroy    B. destroyed    C. destruction    D. destroying
23. We cannot prevent natural disasters, but can \_\_\_\_\_ some of them.  
A. damage    B. destroy    C. predict    D. erupt
24. \_\_\_\_\_ from other states came to Oklahoma to help find the survivors.  
A. Scientists    B. Victims    C. People    D. Rescue workers
25. A \_\_\_\_\_ can save you in life-threatening situations because its sound can attract people's attention.  
A. whistle    B. kit    C. warning    D. tool

**Exercise 4. Underline the correct word or phrase to complete each of the sentences.**

1. We (**did** / **were doing**) an experiment in the lab when the earthquake happened.
2. After taking us to a safer place, the rescue workers (**continued** / **were continuing**) their work.
3. - What are you doing tonight?  
- I don't know. Maybe I (**start** / **will start**) designing the poster for my music project.
4. The timetable says that the beach clean-up (**is** / **will be**) from 8 a.m. to 9 a.m.
5. I usually check an item carefully before I (**decide** / **will decide**) to buy it.

**Exercise 5. Read the text and do the tasks below.**

Nothing on earth is more majestic than a tall, spreading tree. Trees are our friends in our fight for a healthier planet. This is how they help us. First, trees are the Earth's lungs. They remove pollutants from the air and significantly improve air quality. Research shows that with billions of trees, we could remove two-thirds of all the carbon dioxide created by human activities. Second, trees reduce the run off of rainwater, so they can reduce flooding. Moreover, if you enjoy sitting in the shade of a tree in the summer, you know that trees can also lower air temperatures too. Trees growing beside a home can cool the roof and the air around the house. Therefore, it reduces air conditioning costs. And don't forget that trees create habitats for many

species of plants and animals. If you want to plant trees to help save the planet, there are simple ways to get started. Plant trees around your house. If enough people did that, it would make a big difference.

**a. Decide if the statements are true (T) or false (F).**

1. Trees help remove pollutants from water.
2. Trees help remove carbon dioxide from the air.
3. There is less flooding thanks to trees.
4. You pay less for air conditioning if you plant trees.
5. If everybody plants trees around their homes, it will improve the planet.

**b. Choose a word from the passage to complete each sentence below.**

1. Trees are seen as the \_\_\_\_\_ of the Earth.
2. Human activities create \_\_\_\_\_.
3. Thanks to trees, many different species have good \_\_\_\_\_.
4. We can save the planet by \_\_\_\_\_ trees.

**Exercise 6. Read the text and decide which answer A, B, C, or D best fills each gap.**

A corner shop or a convenience shop is a British tradition. It is a small (1) \_\_\_\_\_ shop. We can find a corner shop at the end of a local street in many neighbourhoods in towns and cities across the UK. The corner shop sells all kinds of household goods and simple food and drinks like snacks, groceries, coffee, soft drinks. It (2) \_\_\_\_\_ sells newspapers, magazines, and cigarettes.

Convenience stores are originally from America. They are like the British corner shops. The only (3) \_\_\_\_\_ is that convenience stores are often open 24 hours. Probably the most well-known convenience store is 7-Eleven. You can find a convenience store at any residential (4) \_\_\_\_\_, a filling station, a railway station, or alongside a busy road.

Today, there are convenience stores all over the world. Each country has its own (5) \_\_\_\_\_ of convenience stores as well as the global brand 7-Eleven.

Both corner shops and convenience stores (6) \_\_\_\_\_ things at higher prices than the supermarket, but they are much more convenient.

- |                 |               |              |                |
|-----------------|---------------|--------------|----------------|
| 1. A. retail    | B. mass       | C. wholesale | D. convenient  |
| 2. A. generally | B. finally    | C. also      | D. too         |
| 3. A. good      | B. difference | C. benefit   | D. thing       |
| 4. A. land      | B. houses     | C. community | D. area        |
| 5. A. brand     | B. design     | C. demand    | D. description |
| 6. A. are       | B. ask        | C. sell      | D. offer       |

**Exercise 7. Circle A, B, C, or D to indicate the sentence that is closest in meaning to each of the following questions.**

**1. If we want to save the environment, we need to stop using so much energy.**

- A. We won't save the environment unless we stop using so much energy.
- B. We want to save the environment if we need to stop using so much energy.
- C. Using so much energy, we want to save the environment.
- D. We need to stop using so much energy when we can save the environment.

**2. It was not until midnight that the noise next door stopped.**

- A. The noise next door stopped before it was midnight.
- B. The noise next door only stopped at midnight.
- C. The next-door neighbours made noise after midnight.
- D. I wanted the noise next door to stop before midnight.

**3. They travelled across India, and then flew on to Japan.**

- A. They travelled across India as soon as they flew on to Japan.
- B. After flying on to Japan, they travelled across India.
- C. They didn't travel across India until they flew on to Japan.

D. After travelling across India, they flew on to Japan.

**4. My father rides his bike to work every day to help protect the environment.**

A. My father rides his bike to work and to help protect the environment.

B. My father rides his bike to work by helping protect the environment.

C. To go to work by bike every day, my father helps protect the environment.

D. To help protect the environment, my father goes to work by bike every day.

**5. Forests help release oxygen and absorb carbon dioxide.**

A. It's good when forests release oxygen and absorb carbon dioxide.

B. Releasing oxygen and absorbing carbon dioxide help forests.

C. Forests contribute by releasing oxygen and absorbing carbon dioxide.

D. Without forests, we would have no oxygen and carbon dioxide.

**Exercise 8. Circle A, B, C, or D to indicate the sentence that is written correctly based on the given cues.**

**1. All / natural disaster / cause / damage / and destruction / humans.**

A. All natural disasters cause damage and destruction for humans.

B. All natural disaster cause damage and destruction to humans.

C. All natural disasters cause damage and destruction to humans.

D. All natural disasters cause damage and destruction with humans.

**2. most / common type / natural disasters / the world / are / floods and storms.**

A. The most common types of natural disasters in the world are floods and storms.

B. The most common type of natural disasters in the world are floods and storms.

C. The most common types of natural disasters on the world are floods and storms.

D. The most common type of natural disasters of the world are floods and storms.

**3. Sometimes / more / one disaster / occur / same time.**

A. Sometimes, more than one disaster occurs the same time.

B. Sometimes, more than one disaster occur at same time.

C. Sometimes, more than one disaster occur same time.

D. Sometimes, more than one disaster occurs at the same time.

**4. Landslide / may / occur / during / severe flooding / and thunderstorm**

A. Landslide may occur during severe flooding and thunderstorms.

B. Landslides may occur during severe flooding and thunderstorms.

C. Landslide may occur during severe flooding and thunderstorm.

D. Landslides may occurs during severe flooding and thunderstorms.

**5. Scientist / can predict / many / the disasters / ahead / time.**

A. Scientist can predict many of the disasters ahead of time.

B. Scientists can predict many the disasters ahead of time.

C. Scientists can predict many of the disasters ahead time.

D. Scientists can predict many of the disasters ahead of time.

## MÔN TOÁN

### PHẦN I. TÓM TẮT NỘI DUNG KIẾN THỨC

#### A. Thống kê và xác suất

##### Chương VI. Một số yếu tố thống kê và xác suất

– Thu thập và phân loại dữ liệu.

– Mô tả và biểu diễn dữ liệu trên các bảng, biểu đồ.

– Phân tích và xử lý dữ liệu thu được ở dạng bảng, biểu đồ.

– Xác suất của biến cố ngẫu nhiên trong một số trò chơi đơn giản.

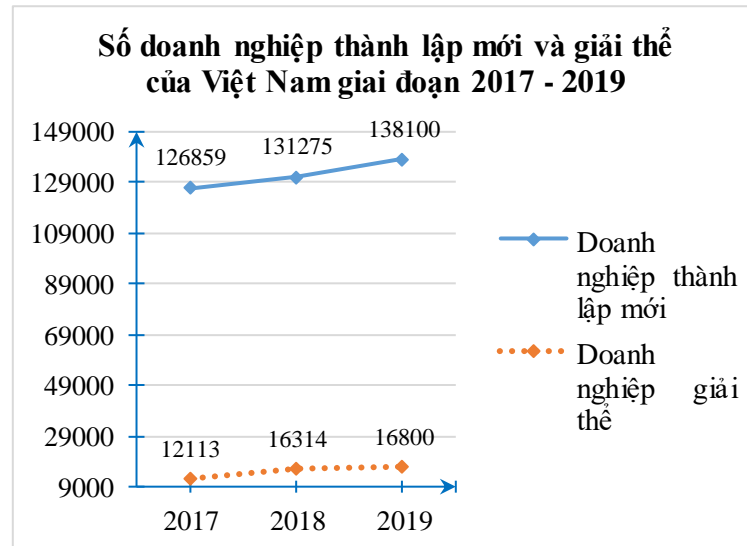
– Xác suất thực nghiệm của một biến cố trong một số trò chơi đơn giản.

#### B. Hình học

##### Chương IX. Tam giác đồng dạng. Hình đồng dạng





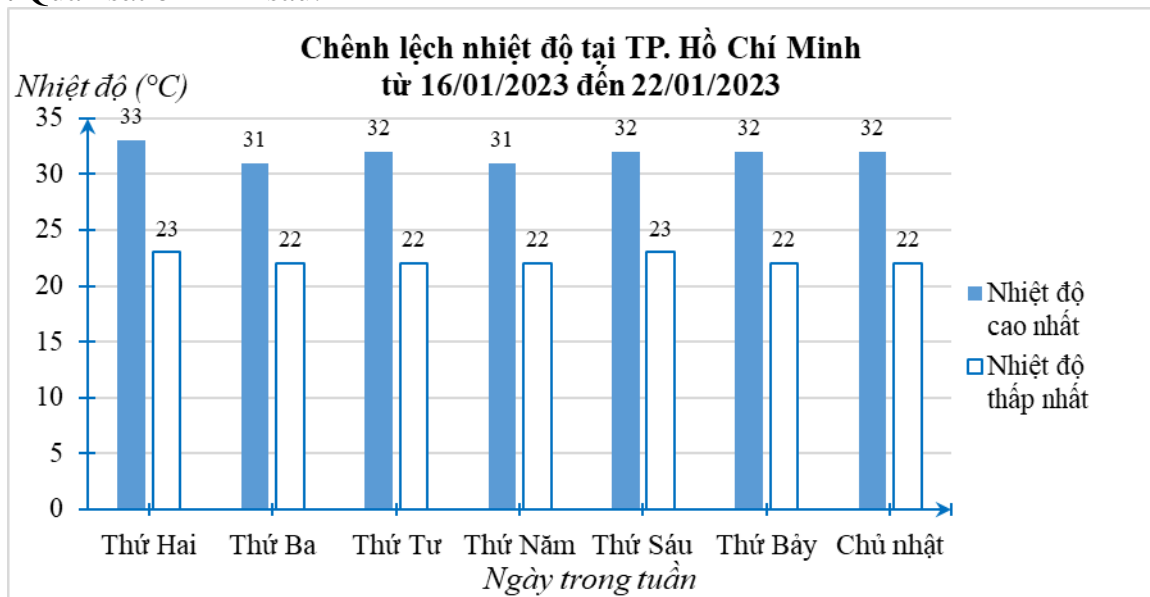


(Nguồn: Tổng cục thống kê)

Trong giai đoạn 2017 – 2019:

- A. Số doanh nghiệp thành lập mới và giải thể đều giảm.
- B. Số doanh nghiệp thành lập mới tăng nhanh hơn số doanh nghiệp giải thể.
- C. Số doanh nghiệp giải thể tăng nhanh hơn số doanh nghiệp thành lập mới.
- D. Số doanh nghiệp thành lập mới giảm, số doanh nghiệp giải thể tăng.

**Câu 7.** Quan sát biểu đồ sau:






(Nguồn: Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia)

Ngày nào sau đây chênh lệch giữa nhiệt độ cao nhất và nhiệt độ thấp nhất trong tuần của TP. Hồ Chí Minh là  $9^{\circ}\text{C}$ ?

- A. Thứ Năm.
- B. Thứ Bảy.
- C. Chủ nhật.
- D. Thứ Hai.

**Câu 8.** Biểu đồ dưới đây thể hiện số sách trong thư viện của một lớp.

Môn học	Số sách
Toán	
Ngữ văn	
Tin học	

Lịch sử và Địa lí	
Khoa học tự nhiên	
 : 2 quyển sách	

Khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. Số sách Toán trong thư viện là 7 quyển.  
 B. Số sách Ngữ Văn nhiều hơn số sách Tin học là 2 quyển.  
 C. Tổng số sách trong thư viện là 21 quyển.  
 D. Số sách Khoa học tự nhiên nhiều hơn số sách Lịch sử và Địa lí là 8 quyển.

Sử dụng nội dung sau để trả lời các câu hỏi **Câu 9**, **Câu 10** và **Câu 11**.

Một hộp chứa 6 tấm thẻ như nhau được đánh số từ 3 đến 8. Rút ngẫu nhiên một tấm thẻ từ hộp.

**Câu 9.** Có bao nhiêu kết quả có thể?

- A. 3.                                      B. 5.                                      C. 6.                                      D. 8.

**Câu 10.** Có bao nhiêu kết quả thuận lợi của biến cố “Rút được tấm thẻ đánh số chẵn”?

- A. 3.                                      B. 5.                                      C. 6.                                      D. 8.

**Câu 11.** Có bao nhiêu kết quả thuận lợi của biến cố “Rút được tấm thẻ đánh số chia hết cho 3”?

- A. 1.                                      B. 2.                                      C. 3.                                      D. 4.

Sử dụng nội dung sau để trả lời các câu hỏi **Câu 12**, **Câu 13** và **Câu 14**.

Tổ Cường có 13 bạn, gồm có 8 bạn nam và 5 bạn nữ, trong đó có 3 bạn nam và 1 bạn nữ tham gia vào câu lạc bộ thể thao. Chọn ngẫu nhiên 1 bạn từ tổ.

**Câu 12.** Xác suất của biến cố “Bạn được chọn có tham gia câu lạc bộ thể thao” là

- A.  $\frac{4}{13}$ .                                      B.  $\frac{5}{13}$ .                                      C.  $\frac{8}{13}$ .                                      D.  $\frac{1}{13}$ .

**Câu 13.** Xác suất của biến cố “Bạn được chọn là bạn nữ tham gia vào câu lạc bộ thể thao” là

- A.  $\frac{4}{13}$ .                                      B.  $\frac{5}{13}$ .                                      C.  $\frac{8}{13}$ .                                      D.  $\frac{1}{13}$ .

**Câu 14.** Xác suất của biến cố “Bạn được chọn là bạn nam không tham gia câu lạc bộ thể thao” là

- A.  $\frac{4}{13}$ .                                      B.  $\frac{5}{13}$ .                                      C.  $\frac{8}{13}$ .                                      D.  $\frac{1}{13}$ .

Sử dụng nội dung sau để trả lời các câu hỏi **Câu 15** và **Câu 16**.

Phòng vấn 200 bạn sinh viên về một quyển sách thì có 40 bạn sinh viên thích quyển sách này.

**Câu 15.** Xác suất thực nghiệm của biến cố “Một bạn sinh viên thích quyển sách” là

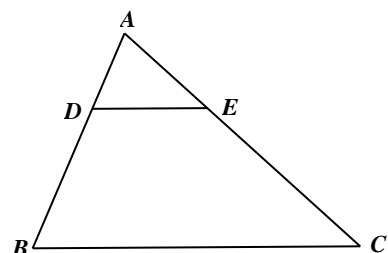
- A. 20%.                                      B. 30%.                                      C. 15%.                                      D. 40%.

**Câu 16.** Phòng vấn ngẫu nhiên thêm 60 bạn sinh viên. Dự đoán trong 60 bạn sinh viên được phỏng vấn, số sinh viên thích quyển sách là

- A. 20.                                      B. 12.                                      C. 15.                                      D. 10.

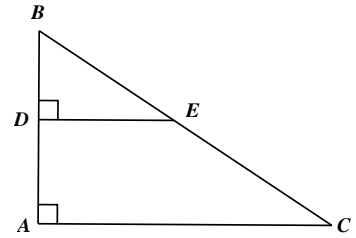
**Câu 17.** Cho hình bên, trong đó  $DE \parallel BC$ ,  $AD = 12$  cm,  $DB = 18$  cm và  $CE = 30$  cm. Độ dài  $AC$  là

- A. 20 cm.                                      B.  $\frac{18}{25}$  cm.  
 C. 50 cm.                                      D. 45 cm.



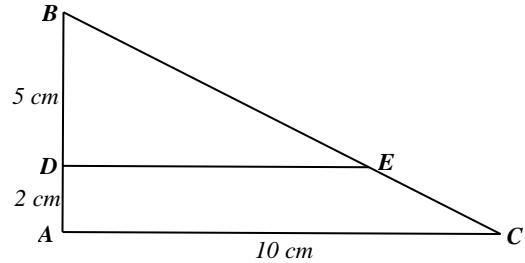
**Câu 18.** Cho hình bên. Tỷ lệ thức nào sau đây là đúng?

- A.  $\frac{BD}{AD} = \frac{BE}{BC}$ .      B.  $\frac{BD}{AD} = \frac{BE}{EC}$ .  
 C.  $\frac{DE}{AC} = \frac{BC}{BE}$ .      D.  $\frac{AD}{AB} = \frac{BC}{EC}$ .



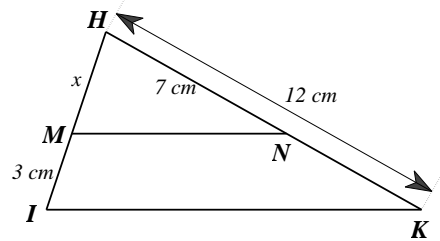
**Câu 19.** Cho hình bên, biết  $DE \parallel AC$ . Giá trị của  $x$  (làm tròn kết quả đến chữ số thập phân thứ hai) là

- A.  $x \approx 7,15$  cm.      B.  $x \approx 7,10$  cm.  
 C.  $x \approx 7,14$  cm.      D.  $x \approx 7,142$  cm.



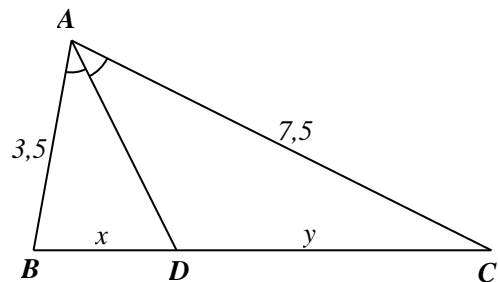
**Câu 20.** Cho hình bên, biết  $MN \parallel IK$ . Giá trị của  $x$  là

- A.  $x = 4,2$  cm.      B.  $x = 2,5$  cm.  
 C.  $x = 7$  cm.      D.  $x = 5,25$  cm.



**Câu 21.** Cho hình bên. Tỷ số  $\frac{x}{y}$  bằng

- A.  $\frac{7}{15}$ .      B.  $\frac{1}{7}$ .  
 C.  $\frac{15}{7}$ .      D.  $\frac{1}{15}$ .



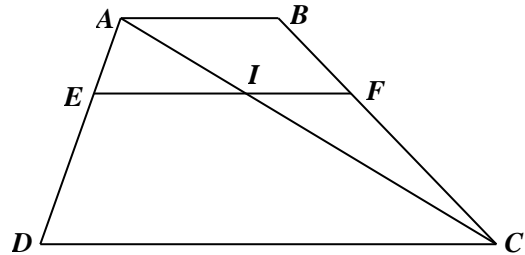
**Câu 22.** Cho hình thang  $ABCD$  ( $AB \parallel CD$ )

có  $BC = 15$  cm. Điểm  $E$  thuộc cạnh  $AD$  sao

cho  $\frac{AE}{AD} = \frac{1}{3}$ . Đường thẳng  $EF \parallel CD$

( $F \in BC$ ) (hình vẽ). Độ dài  $BF$  là

- A. 15 cm.      B. 5 cm.  
 C. 10 cm.      D. 7 cm.



**Câu 23.** Cho  $\triangle ABC$ ,  $I, K$  lần lượt là trung điểm của  $AB$  và  $AC$ . Biết  $BC = 8$  cm. Độ dài  $IK$  là

- A. 4 cm.      B. 4,5 cm.      C. 3,5 cm.      D. 14 cm.

**Câu 24.** Cho tam giác  $ABC$ . Gọi  $E, F, P$  theo thứ tự là trung điểm của các cạnh  $AB, BC, CA$ . Nhận định nào sau đây đúng?

A.  $EP$  là đường trung bình của  $\triangle ABC$ .

B.  $EF = \frac{1}{2}BC$ .

C. Chu vi tam giác  $ABC$  gấp bốn lần chu vi tam giác  $EFP$ .

D.  $PE // EF$ .

**Câu 25.** Cho tam giác  $ABC$ ,  $AD$  là đường phân giác của  $BAC$  ( $D \in BC$ ). Tỷ lệ thức nào sau đây đúng?

A.  $\frac{AB}{BD} = \frac{AC}{BC}$ .      B.  $\frac{AD}{AC} = \frac{BD}{DC}$ .      C.  $\frac{DB}{AB} = \frac{DC}{AC}$ .      D.  $\frac{DB}{DC} = \frac{BC}{AC}$ .

## B. Bài tập tự luận

### 1. Một số yếu tố thống kê và xác suất

#### Dạng 1. Các bài toán về thống kê

**Bài 1.** Ghép các dữ liệu với loại dữ liệu thích hợp.

1. Xếp loại mức độ hài lòng của khách hàng: Hài lòng; Khá hài lòng; Chưa hài lòng.	a) Số liệu liên tục.
2. Số nhạc cụ mà năm học sinh trong tổ 1 biết chơi: 0; 3; 2; 1; 3.	b) Số liệu rời rạc.
3. Chiều cao mực nước thủy văn lớn nhất tại sông Tiền trong 5 ngày đầu tháng 8 (đơn vị: mét): 1,68; 1,75; 1,82; 1,66; 1,62.	c) Dữ liệu không là số, có thể sắp xếp thứ tự.
4. Năm địa điểm du lịch của Việt Nam mà học sinh lớp 8A thích nhất: Vinpearl Safari (Phú Quốc), Đà Lạt, Bà Nà Hill (Đà Nẵng), Đỉnh Fansipan (Sapa – Lào Cai), Vịnh Hạ Long (Quảng Ninh).	d) Dữ liệu không là số, không thể sắp xếp thứ tự.

#### Bài 2.

1) Bạn An muốn thu thập dữ liệu về số các bạn nữ ở tất cả các lớp trong khối 8 của trường.

a) Bạn An có thể thu thập bằng phương pháp nào?

b) Dữ liệu thu được thuộc loại nào?

2) Sau khi thu thập bạn có được bảng thống kê về số học sinh nữ trong từng lớp của khối 8 như bảng dưới đây:

Lớp	8A1	8A2	8A3	8A4	8A5	8A6	8A7
Số học sinh nữ	15	14	25	22	16	28	30

a) Hãy vẽ biểu đồ đoạn thẳng thể hiện bảng thống kê trên.

b) Hãy vẽ biểu đồ hình quạt tròn thể hiện bảng thống kê trên.

**Bài 3.** Một cửa hàng quần áo đưa ra chương trình khuyến mãi giảm giá một số mặt hàng sau: Quần âu giảm giá 25%; Áo sơ mi giảm 35%; Áo khoác giảm 20%; Quần Jean giảm 10%.

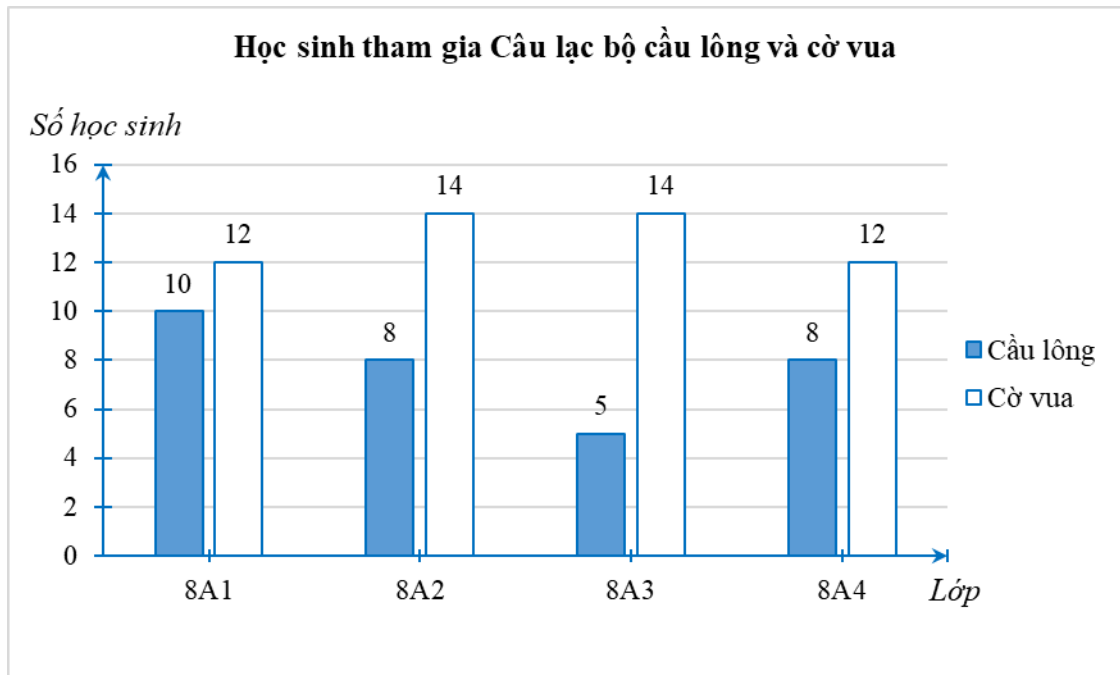
a) Trong các mặt hàng trên, sản phẩm nào được giảm giá nhiều nhất, ít nhất và với mức giảm giá bao nhiêu phần trăm?

b) Bạn An đã biểu diễn tỷ lệ giảm giá của các mặt hàng trên bằng biểu đồ hình quạt tròn. Biểu đồ An sử dụng có phù hợp không?

c) An nên dùng biểu đồ nào để biểu diễn? Hãy vẽ biểu đồ đó.

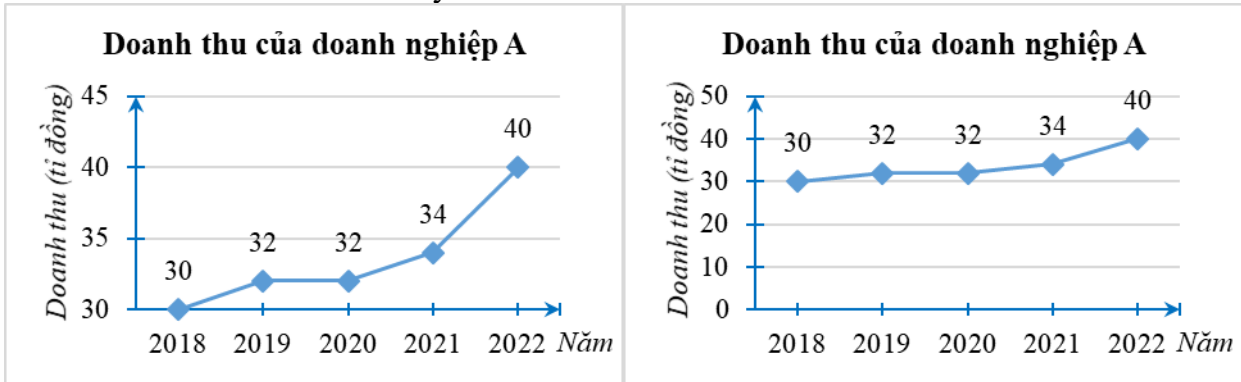
d) Mẹ An đã mua 2 chiếc áo sơ mi với giá mỗi chiếc áo sau khi giảm là 325 000 đồng và 4 chiếc quần âu. Tổng số tiền mẹ An thanh toán tại quầy là 1 850 000 đồng. Em hãy tính xem mỗi chiếc áo sơ mi và quần âu nguyên giá sẽ là bao nhiêu tiền.

**Bài 4.** Hình dưới đây thể hiện số lượng học sinh tham gia đăng kí hai Câu lạc bộ cầu lông và cờ vua của trường:



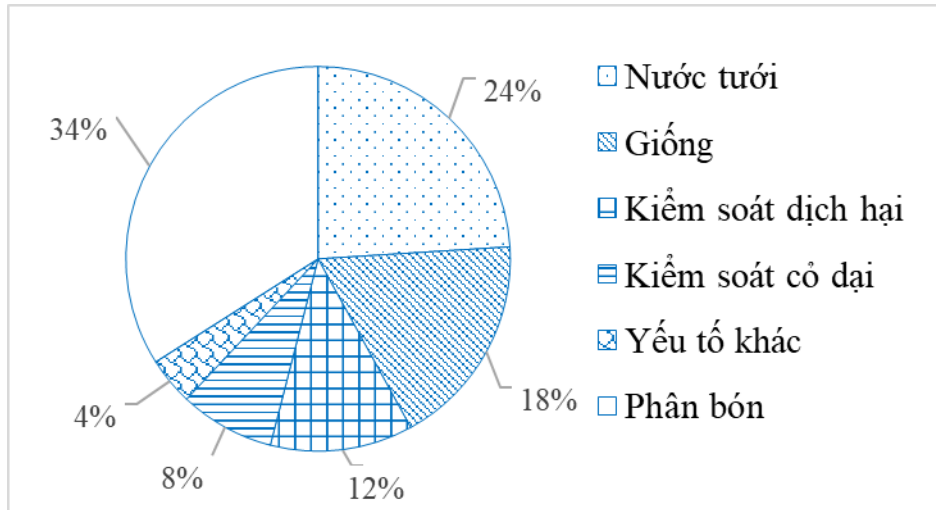
- Lập bảng thống kê cho biểu đồ trên.
- Cho biết sự khác nhau về việc tham gia đăng kí hai Câu lạc bộ cầu lông và cờ vua của hai lớp 8A3 và 8A4.
- Nếu lớp 8A1 có số lượng học sinh tham gia Câu lạc bộ cầu lông chiếm 25% tổng số học sinh cả lớp. Hãy tính xem lớp 8A1 có bao nhiêu học sinh.
- Hãy so sánh tổng số học sinh tham gia Câu lạc bộ cầu lông và Câu lạc bộ cờ vua.

**Bài 5.** Cho hai biểu đồ dưới đây:



- Dữ liệu biểu diễn trên hai biểu đồ có như nhau không? Nếu có hãy lập bảng thống kê cho dữ liệu đó.
- Có thể căn cứ vào độ dốc trên hai đường gấp khúc trên hai biểu đồ để đánh giá về tốc độ doanh thu trong 5 năm của các dữ liệu được biểu diễn không? Tại sao?

**Bài 6.** Biểu đồ hình quạt tròn ở hình bên biểu diễn tỉ lệ các yếu tố ảnh hưởng đến sinh trưởng của cây trồng như: *Phân bón, Nước tưới, Giống, Kiểm soát dịch hại, Kiểm soát cỏ dại, Yếu tố khác*.



- a) Cho biết yếu tố nào ảnh hưởng đến sinh trưởng của cây trồng nhiều nhất?  
 b) Trong các yếu tố ảnh hưởng đến sinh trưởng của cây thì yếu tố kiểm soát dịch hại gấp mấy lần yếu tố khác?  
 c) Vấn đề tưới nước cho cây cũng là một yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến sinh trưởng của cây trồng. Em hãy đề xuất một vài biện pháp khắc phục tình trạng trên để làm giảm thiệt hại trong việc trồng trọt.

### Dạng 2. Các bài toán về xác suất

**Bài 7.** Một túi đựng 10 tấm thẻ bài có kích thước giống nhau và được ghi số 1; 2; 3; ...; 10.

Hoa rút ngẫu nhiên một tấm thẻ từ trong hộp.

- a) Liệt kê các kết quả có thể của hành động trên.  
 b) Liệt kê các kết quả thuận lợi cho các biến cố:  
 A: “Rút được tấm thẻ có ghi số lẻ”;  
 B: “Rút được tấm thẻ có ghi số nguyên tố”;  
 C: “Rút được tấm thẻ có ghi số chia hết cho 3”.

**Bài 8.** Một túi đựng bút tô màu của bé Mai có 5 chiếc bút màu vàng, 3 chiếc bút màu cam, 4 chiếc bút màu xanh và 2 chiếc bút màu tím (các chiếc bút có cùng khối lượng và kích thước). Bé Mai lấy ngẫu nhiên một chiếc bút từ trong túi. Tính xác suất của các biến cố sau:

- A: “Lấy được chiếc bút màu tím”;  
 B: “Lấy được chiếc bút màu cam hoặc màu xanh”;  
 C: “Không lấy được chiếc bút màu vàng”;  
 D: “Lấy được chiếc bút màu vàng”.

**Bài 9.** Bác bảo vệ theo dõi số khách đến cơ quan mỗi ngày trong một tháng. Kết quả thu được như bảng sau:

Số khách	0	1	2	3	4	5	6	7
Số ngày	3	6	5	9	3	2	1	1

- a) Gọi A là biến cố “Trong một ngày có từ 3 khách trở lên đến cơ quan”. Hỏi có bao nhiêu ngày biến cố A xảy ra?  
 b) Tính xác suất thực nghiệm của biến cố A.  
 c) Hãy ước lượng xác suất của biến cố B: “Trong một ngày có số khách đến cơ quan là số lẻ”.

**Bài 10.** Một công ty chế biến hạt điều đã thống kê các loại hạt điều thu hoạch được như bảng sau:

Loại hạt điều	Loại 1	Loại 2	Loại 3
Khối lượng thu hoạch được	1 450	2 230	1 860

- a) Hãy tính xác suất thực nghiệm của các biến cố sau (làm tròn kết quả đến chữ số thập phân thứ tư):



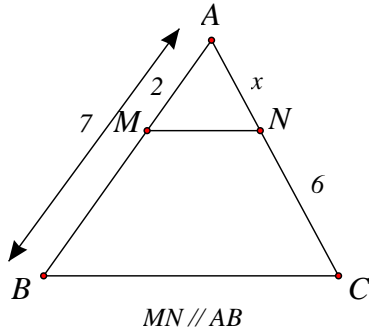
A: “Hạt điều đạt loại 1”;

B: “Hạt điều đạt loại 2 và loại 3”.

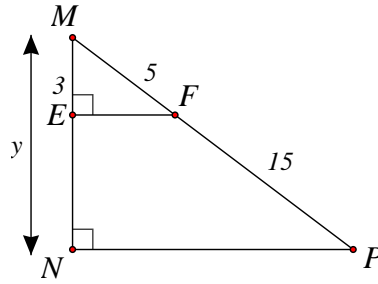
b) Công ty lấy ngẫu nhiên 100 kg hạt điều chưa phân loại và tiến hành phân loại. Em hãy dự đoán xem có bao nhiêu kilôgam hạt điều loại 1?

**2. Hình học**

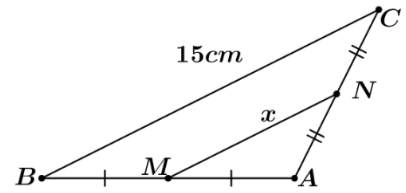
**Bài 11.** Tìm độ dài  $x, y$  trong mỗi trường hợp sau:



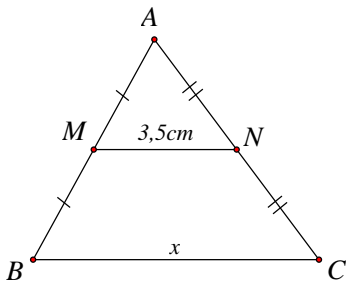
Hình 1



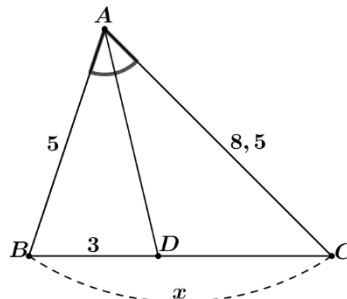
Hình 2



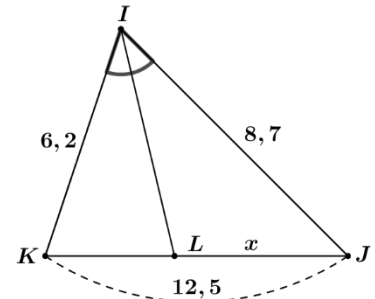
Hình 3



Hình 4



Hình 5



Hình 6

**Bài 12.** Cho tam giác  $ABC$  vuông tại  $A$  ( $AB < AC$ ). Gọi  $I$  là trung điểm của cạnh  $BC$ . Qua  $I$  vẽ  $IN$  vuông góc với  $AC$  tại  $N$ . Lấy điểm  $D$  sao cho  $N$  là trung điểm của  $ID$ .

a) Chứng minh  $N$  là trung điểm của  $AC$  và tứ giác  $ADCI$  là hình thoi.

c) Đường thẳng  $BN$  cắt cạnh  $DC$  tại  $K$ . Chứng minh  $\frac{DK}{DC} = \frac{1}{3}$ .

**Bài 13.** Cho  $\triangle ABC$  trung tuyến  $AD$ . Vẽ tia phân giác của  $ADB$  cắt  $AB$  tại  $M$ , tia phân giác của  $ADC$  cắt  $AC$  tại  $N$ . Chứng minh rằng:

a)  $\frac{MB}{MA} = \frac{BD}{AD}$ .

b)  $\frac{MB}{MA} = \frac{NC}{NA}$ .

c)  $MN // BC$ .

**Bài 14.** Cho tam giác  $ABC$  có  $AB < AC$ . Tia phân giác  $BAC$  cắt cạnh  $BC$  tại điểm  $D$ . Gọi  $M$  là trung điểm của cạnh  $BC$ . Qua điểm  $M$  kẻ đường thẳng song song với đường thẳng  $AD$  cắt các đường thẳng  $AC, AB$  lần lượt tại  $E$  và  $K$ . Chứng minh rằng:

a) Tam giác  $AEK$  cân.

b)  $\frac{AK}{EC} = \frac{DM}{MB}$ .

c)  $BK = EC$ .

**Bài 15.** Cho hình thang  $ABCD$  có hai đáy  $AB$  và  $CD$ . Gọi  $M$  là trung điểm của  $CD$ ,  $E$  là giao điểm của  $MA$  và  $BD$ ,  $F$  là giao điểm của  $MB$  và  $AC$ .

a) Chứng minh rằng  $EF // AB$ .

b) Đường thẳng  $EF$  cắt  $AD, BC$  lần lượt tại  $H$  và  $N$ . Chứng minh  $HE = EF = FN$ .

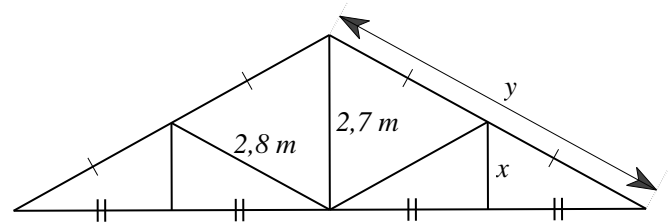
c) Biết  $AB = 7,5$  cm,  $CD = 12$  cm. Tính độ dài  $HN$ .

**3. Một số bài toán thực tế liên quan đến hình học**

**Bài 16.** Vì kèo mái tôn là một trong những bộ phận không thể thiếu trong cấu tạo mái nhà lợp tôn. Nó giúp chống đỡ và giảm trọng lực của những ảnh hưởng từ các yếu tố bên ngoài tác động vào (Hình a).



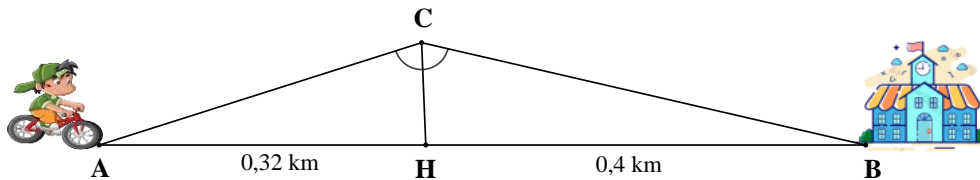
Hình a



Hình b

Một vì kèo mái tôn được vẽ lại như Hình b. Tính độ dài  $x$  của cây chống đứng bên và độ dài  $y$  của cánh kèo.

**Bài 17.** Lúc 6 giờ sáng, bạn Hải đi xe đạp từ điểm  $A$  đến trường (tại điểm  $B$ ) phải leo lên và xuống một con dốc với đỉnh dốc tại điểm  $C$  (như hình vẽ).



Điểm  $H$  là một điểm thuộc đoạn thẳng  $AB$  sao cho  $CH$  đường là phân giác  $ACB$ ,  $AH = 0,32$  km và  $BH = 0,4$  km. Biết bạn Hải đi xe đạp đến  $C$  lúc 6 giờ 30 phút với tốc độ trung bình lên dốc là 4 km/h. Hỏi bạn Hải đến trường lúc mấy giờ nếu tốc độ trung bình xuống dốc là 10 km/h?

## MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

### I. Nội dung

1. Chủ đề 5: Em với gia đình
2. Chủ đề 6: Em với cộng đồng
3. Chủ đề 7: Em với thiên nhiên và môi trường

### II. Câu hỏi ôn tập.

#### PHẦN 1. Trắc nghiệm

**Câu 1 (0,5 điểm).** Điều không phải hành động thể hiện sự tôn trọng người thân ?

**A. Bày tỏ trực tiếp thái độ khi không hài lòng.**

B. Lắng nghe ý kiến của người thân.

C. Đề người thân bày tỏ điều mong muốn.

D. Đặt mình vào vị trí của người thân để suy xét.

**Câu 2 (0,5 điểm).** Em đồng tình với ý nào sau đây khi nói về hoạt động thiện nguyện?

A. Là hoạt động chỉ dành cho người có điều kiện về tài chính và thời gian.

**B. Là hoạt động mà bất kì ai cũng có thể tham gia.**

C. Là hoạt động cần đến sự góp sức của người dân nơi nhận được sự giúp đỡ.

D. Là một hoạt động của tổ chức có mục đích về truyền thông, làm hình ảnh.

**Câu 3 (0,5 điểm).** Thảo rất muốn kinh doanh nhưng không nhận được sự ủng hộ của bố mẹ vì cho rằng ở lứa tuổi của Thảo nên tập trung vào việc học. Nếu là Thảo, em sẽ làm gì?

A. Lập tức đưa ra lí do để bố mẹ thấy được lợi ích của việc kinh doanh.

B. Nghe theo lời bố mẹ không thực hiện kinh doanh mà tập trung học tập.

C. Đưa ra phản ứng không hài lòng khi bố mẹ không tôn trọng kế hoạch của mình.

**D. Thuyết phục bố mẹ cho mình thử kinh doanh nếu không thành công sẽ dừng lại ngay và đảm bảo việc học tập.**

**Câu 4 (0,5 điểm).** Điều không phải là lợi ích của kỹ năng tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn?

A. Giúp chúng ta cải thiện cuộc sống về mặt vật chất.

**B. Giúp chúng ta đối phó với những tình huống vượt quá khả năng của mình.**

C. Giúp chúng ta cảm thấy tốt hơn về bản thân.

D. Giúp chúng ta kiểm soát cuộc sống.

**Câu 5 (0,5 điểm).** Điều không phải là cách thuyết phục người thân trong gia đình?

A. Chọn thời điểm thuyết phục phù hợp.

B. Đưa ra những phương án hợp lý.

**C. Chỉ đưa ra lý lẽ của bản thân.**

D. Sử dụng từ ngữ phù hợp với hoàn cảnh.

**Câu 6 (0,5 điểm).** Theo em, tôn trọng nghĩa là gì?

A. Đánh giá cao, coi trọng danh dự, lợi ích và phẩm chất của người khác.

**B. Đánh giá đúng mực, coi trọng danh dự, lợi ích và phẩm giá của người khác.**

C. Đánh giá đúng mực, coi trọng danh dự, lợi ích và nhân phẩm của người khác.

D. Đánh giá đúng cao, coi trọng danh dự, lợi ích và phẩm hạnh của người khác.

**Câu 7 (0,5 điểm).** Theo em, trường hợp nào sau đây cần sử dụng kỹ năng thuyết phục?

A. Hải muốn xin mẹ đi chơi cùng các bạn nhưng Hải vẫn chưa làm xong bài tập về nhà.

**B. Hai bạn ngồi đầu hàng đều tranh nhau cầm biển tên của lớp.**

C. Mẹ căn dặn các con phải ăn sáng đầy đủ trước khi tới trường.

D. Hai chị em không thống nhất được sẽ tổ chức sinh nhật cho mẹ ở địa điểm nào.

**Câu 8 (0,5 điểm).** Điều được xem là nguyên nhân lớn dẫn đến việc các hoạt động giáo dục truyền thống địa phương chưa được hưởng ứng đông đảo?

A. Địa phương không có kinh phí để tổ chức các hoạt động.

B. Độ phủ sóng đến người dân còn hạn chế.

C. Thiếu tính thống nhất về mặt quản lý và tổ chức.

**D. Hoạt động truyền thông đến người dân còn hạn chế.**

**Câu 9 (0,5 điểm).** Theo em đâu là hoạt động phát triển cộng đồng ở địa phương?

A. Tham quan bảo tàng ở địa phương.

B. Tham gia hoạt động giữ gìn nếp nhà.

**C. Tham gia các câu lạc bộ làm nghề truyền thống.**

D. Tham gia các lễ hội truyền thống.

**Câu 10 (0,5 điểm).** Điều không phải là điều cần lưu ý khi tìm kiếm sự hỗ trợ từ người khác trong lúc khó khăn?

A. Chỉ tìm kiếm sự giúp đỡ khi cần thiết.

B. Tìm kiếm sự hỗ trợ từ người/ địa chỉ tin cậy.

C. Nhận sự giúp đỡ của tất cả mọi người.

**D. Luôn tin rằng có nhiều người sẵn sàng hỗ trợ, giúp đỡ mình.**

**PHẦN 2. Tự luận:**

**Câu 1 (3,0 điểm).** Xử lý và thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân bằng lời nói, hành động cụ thể trong các tình huống sau đây:

- Tình huống 1: Em nghe thấy bố mẹ trao đổi về việc chuẩn bị mừng thọ ông bà

- Tình huống 2: Em thấy bố rất bức xúc sau khi nói chuyện với ai đó qua điện thoại về công việc.

- Tình huống 3: Dạo này em thấy em gái em có vẻ mặt buồn bã và hay ngồi một mình

**Câu 2 (1,0 điểm).** Nêu một số cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn.

## GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG

### I. Nội dung:

- Chủ đề 5: Kinh tế Hà Nội
- Chủ đề 6: Định hướng nghề nghiệp cho thế hệ trẻ.

### II. Câu hỏi tham khảo ôn tập.

*Em hãy trả lời các câu hỏi sau đây:*

Câu 1: Hãy kể tên 1 số ngành kinh tế mũi nhọn của Hà Nội.

Câu 2: Nêu các chủ trương của thành phố Hà Nội trong việc phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn.

Câu 3: Trình bày nhu cầu lao động sản xuất công nghiệp, ngành du lịch, ngành công nghiệp văn hóa ở Hà Nội.

Câu 4: Theo em, việc định hướng nghề nghiệp đúng đắn sẽ mang lại lợi ích gì cho bản thân?

### *Nơi nhận:*

- GVCN khối 8;
- Lưu.

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Ngọc Lan**